|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT CƯ JUTTRƯỜNG TH NGUYỄN ĐÌNH CHIỂU**

|  |
| --- |
|  |
|  |  |

Số: …../BC-THNĐC | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc***Tâm Thắng, ngày ……. tháng 7 năm 2020* |  |

**BÁO CÁO**

**TỔNG KẾT NĂM HỌC 2019 – 2020**

**VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NĂM HỌC 2020-2021**

**PHẦN THỨ NHẤT:**

**BÁO CÁOTỔNG KẾT NĂM HỌC 2019 – 2020**

Căn cứ vào Phương hướng nhiệm vụ năm học 2019 – 2020 của ngành Giáo dục và Đào tạo Huyện Cư Jut và phương hướng nhiệm vụ năm học của cấp Tiểu học;

Căn cứ Kế hoạch số 18/KH-NĐC ngày 04 tháng 9 năm 2019 của Trường tiểu học Nguyễn đình Chiểu về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 - 2020,

Trường Tiểu học Nguyễn Đình Chiểu báo cáo tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học 2019 – 2020 Và phương hướng nhiệm vụ năm học 2020-2021 cụ thể như sau:

**A.    TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG:**

**I. Tình hình CB-GV-NV**:Tổng số trường có 48 cán bộ giáo viên. Chia ra:
          + Cán bộ quản lý: 02 người.
          + Giáo viên TPT Đội: 01 người.
          + Giáo viên trực tiếp giảng dạy 39 người.
          + Số nhân viên trường học: 06 người. (1 HĐ 68)
          + Tỷ lệ giáo viên trên lớp 1,56
Trình độ chuyên môn nghiệp vụ CBGV 100%, đạt chuẩn và trên chuẩn đạt 95,0% (38/40), nhưng năng lực thực tiễn vẫn còn bất cập trong việc bố trí giáo viên dạy các lớp đầu cấp và cuối cấp, do trình độ đào tạo đa số theo học tại chức và nâng cao theo hệ từ xa, kỹ năng sư phạm còn nhiều hạn chế.

 **II. Tình hình trường lớp, học sinh:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Khối | Số lớp | Số HS | Trong đó | TATC | Anh văn tự chọn | Anh văn đề án | Tin học tự chọn |
| 01 buổi | Bán trú | SL | HS | SL | HS | SL | HS | SL | HS |
| SL | HS | SL | HS |
| 1 | 5 | 167 | - | - | 1 | 17 | 5 | 167 | 5 | 167 | - | - | - | - |
| 2 | 6 | 203 | - | - | 1 | 23 | 6 | 201 | 6 | 201 | - | - | - | - |
| 3 | 5 | 171 | - | - | 1 | 23 | 5 | 171 | - | - | 5 | 171 | 5 | 171 |
| 4 | 4 | 141 | - | - | 1 | 20 | 4 | 141 | - | - | 4 | 141 | 4 | 141 |
| 5 | 5 | 182 | - | - | 1 | 22 | 5 | 182 | - | - | 5 | 182 | 5 | 182 |
| **Cộng** | **25** | **864** | - | - | **5** | **100** | **25** | **864** | - | - | **14** | **494** | **14** | **494** |

 **Ghi chú:** Số học sinh học bán trú 100 em chiếm tỷ lên 11,6%.

**III. Tình hình CSVC, thuận lợi và khó khăn:**

       Trường Tiểu học Nguyễn Đình Chiểu có 21 phòng học gồm: Trong đó có 25 lớp học/864 học sinh. Nên phải mượn 01 phòng đọc, 01 phòng văn thư, 02 phòng bán trú để học; 01 phòng tin học.

Ngoài ra còn có:

   Hiện đã có:  01 phòng Hiệu trưởng;  01 phòng Thư viện; 01 phòng y tế;

* Hiện còn thiếu: 04 phòng học văn hóa;  01 phòng Phó Hiệu trưởng; phòng hành chánh; 01 phòng Đội; 01 phòng TDTT (Nhà đa năng); 01 phòng giáo viên; 01phòng Tiếng Anh.

Số chỗ ngồi học sinh: 864 chỗ với diện tích khuôn viên nhà trường là 10.745 m2, diện tích bình quân 12.43 m2/ học sinh, trong đó diện tích sân chơi là 2660 m2.

Bàn ghế cho học sinh: Chưa đáp ứng bàn ghế 2 chỗ ngồi rời nhau theo văn bản 1337/GDĐT-KHTC ngày 7 tháng 9 năm 2006 v/v Quy cách bàn ghế học sinh; vẫn còn bàn ghế 4 chỗ ngồi .

Trang bị tương đối đầy đủ 100% đồ dùng, thiết bị giảng dạy theo danh mục tối thiểu của Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**IV. Tình hình chung:**

        **Thuận lợi:**

+     Được sự quan tâm của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Đảng ủy, UBND xã Tâm Thắng.

+     Nhà trường có Chi bộ Đảng nhiều năm đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh. Số đảng viên là 25/48 CB-GV-NV đủ điều kiện lãnh đạo các hoạt động của nhà trường.

+     Đội ngũ CBQL-GV-NV nhiệt tình, có trách nhiệm, ý thức được nhiệm vụ của mình để cố gắng khắc phục mọi khó khăn quyết tâm hoàn thành nhiệm vụ năm học. Tổ trưởng chuyên môn nhiệt tình, được CMHS tín nhiệm.

+     Nhà trường đoàn kết, có quyết tâm cao trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học, giúp nhau cùng tiến bộ.

+     Đội ngũ giáo viên đạt trình độ trên chuẩn tỉ lệ cao, có nhiều giáo viên giỏi ở đều các khối lớp. Giáo viên yêu nghề mến trẻ, có ý thức trong việc đổi mới phương pháp dạy học.

+     Đa số học sinh đều lễ phép và chăm học.

+     Ban đại diện cha mẹ học sinh nhiệt tình, hỗ trợ nhà trường thực hiện các công trình cùng chăm lo học sinh.

        **Khó khăn:**

+ Cơ sở vật chất có 01 dãy 7 phòng học xuống cấp trầm trọng và hiện tại thiếu 04 phòng học văn hóa và 04 phòng bộ môn; nhà đa năng;Phòng truyền thống đội ; đồ dùng dạy học còn thiếu nhiều chưa đáp ứng cho công tác giảng dạy.

+ Phòng tin học có 16 máy tính đã xuống cấp.

**B.     TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2019 – 2020:**

**I. Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, củng cố kết quả cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, thực hiện cuộc vận động *“Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*” và xây dựng *“ trường học thân thiện, học sinh tích cực*”. Tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, các hoạt động giáo dục.**

**1.      Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.**

*1.1  Nhận định chung:*

     Thực hiện kể chuyện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” trong hợp hội đồng nhà trường và trong các phiên họp chi bộ.

     Thực hiện đăng ký việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” năm 2019 về nâng cao chất lượng giáo dục thông qua việc đổi mới phương pháp giảng dạy.

     Tổ chức triển khai lại Điều lệ trường Tiểu học, Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT trong toàn thể giáo viên.

     Tích hợp nội dung giáo dục qua các môn học và các hoạt động giáo dục, các hoạt động trên lớp và ngoài giờ lên lớp.

     Tăng cường việc trang trí trường lớp, thực hiện nghiêm túc và trang trọng ảnh chân dung Bác Hồ, 5 Điều Bác Hồ dạy, Thư Bác Hồ gửi học sinh và trang trí bản đồ lớp với đầy đủ các địa danh chủ quyền Việt Nam được thực hiện trong lớp học.

*1.2  Kết quả đạt được:*

     100% Giáo viên, nhân viên đăng ký “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

     Không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

     100% học sinh đạt năng lực và phẩm chất.

*1.3  Tồn tại* (Không có)

**2.      Tiếp tục thực hiện sánh tạo các nội dung của hoạt động *“Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”*, tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh. Tiếp tục xây dựng và quản lí môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, an toàn, thân thiện, chất lượng và bình đẳng.**

*2.1   Nhận định chung*:

     Nhà trường đã giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh thông qua các môn học, các hoạt động giáo dục. Xây dựng những điều nên và không nên trong từng lớp học. Phân công giáo viên có kinh nghiệm, yêu trẻ, tận tâm với học sinh để dạy lớp 1.

     Tổ chức Lễ khai giảng vui tươi, trang trọng, phù hợp với cấp học, tạo dấu ấn cho học sinh. Thực hiện “*Tuần làm quen trường lớp, Thầy Cô, bạn học,…”,* “*Ngày hội toàn dân đưa trẻ đến trường”* tạo không khí phấn khởi vào đầu năm học mới đối với lớp 1.

     Thực hiện “*Văn hoá nhà trường, văn minh giao tiếp*” đối với CBQL, GV, nhân viên nhà trường.

*2.2    Kết quả đạt được:*

 *\_* 100% lớp thường xuyên chăm sóc bồn bông cây cảnh của lớp mình.

     100% lớp học được trang trí theo tinh thần mô hình trường học mới.

*2.3     Tồn tại*

     Chưa tổ chức được cho học sinh các lớp thay phiên điều khiển chào cờ đầu tuần.

     Chưa tổ chức được cho học sinh các lớp thay phiên kể chuyện đầu tuần.

**II. Thực hiện chương trình giáo dục**

**1. Thực hiện đúng kế hoạch, chương trình dạy học, theo chuẩn kiến thức, kĩ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đặc điểm tâm sinh lí học sinh tiểu học; tích hợp các nội dung giáo dục vào các môn học và hoạt động giáo dục:**

*1.1   Nhận định chung:*

        Nhà trường đảm bảo thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT, dạy theo chuẩn kiến thức, kỹ năng các môn học với nội dung đã điều chỉnh nội dung dạy học.

        Thực hiện tích hợp các nội dung giáo dục (bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu, tiết kiệm năng lượng, kỹ năng sống, đạo đức Hồ Chí Minh, Quyền trẻ em, an toàn giao thông, biển đảo…) vào các môn học và các hoạt động giáo dục đảm bảo hợp lý, nhẹ nhàng, hiệu quả, không gây áp lực cho học sinh.

        Nhà trường đã tổ chức kiểm tra định kì theo Chuẩn kiến thức, kĩ năng và đúng với điều chỉnh nội dung dạy học.

        Triển khai thực hiện tốt Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT về Quy định đánh giá học sinh Tiểu học thực hiện tốt kiểm tra định kì và bàn giao chất lượng giáo dục đúng chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

*1.2   Kết quả đạt được:*

        100% giáo viên đảm bảo thực hiện chương trình và dạy lồng ghép.

        100% giáo viên thực hiện tốt kiểm tra định kì theo Chuẩn kiến thức, kĩ năng và đúng với điều chỉnh nội dung dạy học và đảm bảo thực hiện theo Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT.

1*.3   Tồn tại:* (Không có)

**2. Tổ chức dạy học:**

*2.1. Nhận định chung:*

        Nhà trường tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày. Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khoá,…

            Nhà trường đã tổ chức các hoạt động như xem phim, đọc sách, tham gia các trò chơi dân gian,… trong thời gian nghỉ trưa giữa hai buổi học.

        Học sinh bước đầu biết cách tự phục vụ cùng với việc hướng dẫn các kĩ năng sống một cách khoa học, phù hợp với khả năng của học sinh.

*2.2. Kết quả đạt được:*

        100% học sinh được học 2 buổi ngày.

        90% học sinh biết tự phục vụ và có kĩ năng sống.

*2.3. Tồn tại*:

        Còn 10% học sinh biết chưa biết tự phục vụ phải nhờ đến giáo viên.

*2.4. Giải pháp khắc phục:*

        Tăng cường quản lý và tập huấn giáo viên, để hướng dẫn học sinh khả năng tự phục vụ trong sinh hoạt.

**3.      Bảo đảm các điều kiện và triển khai dạy học ngoại ngữ theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Quyết định của UBND Tỉnh. Tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh và nâng cao chất lượng dạy và học Ngoại ngữ, Tin học, đặc biệt là tiếng Anh:**

*3.1   Nhận định chung:*

        Nhà trường thực việc dạy học Tiếng Anh tăng cường 1 tiết/tuần (11 lớp), Tiếng Anh đề án ngoại ngữ 2020: 4 tiết/tuần 14 lớp), cùng với giáo viên bản ngữ hỗ trợ dạy học.

        Tạo môi trường ngôn ngữ bằng các hình thức phong phú đa dạng như dạy văn hóa Việt Nam qua sách **“I am proud to be a Vietnamese”**; chương trình tiếng Anh iMART (học sinh lớp 1)

*3.2   Kết quả đạt được:*

*+ Học sinh tham gia thi IOE cấp trường*: cụ thể như sau:

 \*/ - Giải nhất: Có : 3 em; Giải Nhì: 04 em ; Giải ba: 04 em; KK: 14 em

*+ Học sinh tham gia thi toán Tiếng Việt cấp trường*: cụ thể như sau:

 - Giải nhất: 05 em; Giải Nhì: 09 em: Giải ba: 06 em; KK: 08 em ; CN: 22 em;

*+ Học sinh tham gia thi toán Tiếng Anh cấp trường*: cụ thể như sau:

 - Giải nhất:05 em; Giải Nhì: 05 em; Giải ba: 01em.

*+ Học sinh giỏi Huyện; Tỉnh; QG: Do cấp trên chưa xếp thứ tự*

 \*/ Thi IOE: 26 em ;\*/ Toán Tiếng Anh: 13 em; \*/ Toán Tiến Việt: 49em;

+ Học sinh giỏi Tỉnh:

 \*/ Thi IOE: 25 em ;\*/ Toán Tiếng Anh: 12 em; \*/ Toán Tiến Việt: 41em;

\*/ có 03 khối 5 đi tin học trẻ.

+ Học sinh giỏi Quốc gia:

\*/ Thi IOE: 13 em( khối 5);\*/ Toán Tiếng Anh: 01 em; \*/ Toán Tiến Việt: 04 em được công nhận (01em đạt giải: Vàng ( Nguyên 5C); 01em đạt giải: Bạc( Ngọc Anh 5E)) ;

 Trong Các cuộc thi cấp Tỉnh những em sau được vinh danh trong tốp điểm cao cấp Tỉnh: Khối 3: Bùi Phước An; Cao Hoàng Ánh Nguyệt; Khối 4:Nguyễn Đặng Nguyên Khôi; Lâm Trương Bảo Ngọc; Khối 5: Trần Thị Thùy Chi; Ngô Phan Thiên Thảo; Nguyễn Phi Hoàng.

*3.3    Tồn tại:*

        Học sinh tham gia đánh giá theo Chuẩn Quốc tế còn hạn chế đạt (50%).

*3.4    Giải pháp khắc phục*:

        Vận động phụ huynh đồng tình việc đánh giá theo Chuẩn Quốc tế.

**4. Nâng cao chất lượng dạy và học Tin học:**

*4.1. Nhận định chung:*

        Nhà trường tổ chức dạy Tin học theo Chương trình mở rộng, ứng dụng CNTT vào quản lí và dạy học.

        Đầu năm học nhà trường đã chú ý bồi dưỡng các học sinh có năng lực về Tin học. Tổ chức tốt Hội thi “Tài năng Tin học” cấp Trường.

*4.2. Kết quả đạt được:*

        Trên 03 học sinh Tham gia môn Tin học trẻ cấp tỉnh.

        Trên 80% học sinh được đánh giá hoàn thành Tốt môn Tin học cuối năm học.

*4.3. Tồn tại:*

       03 Học sinh tham gia Hội thi “Tài năng Tin học” cấp Tỉnh không đạt giải.

*4.4. Giải pháp khắc phục:*

        Trong năm học tới, nhà trường hợp đồng với giáo viên có kinh nghiệm để bồi dưỡng học sinh có năng khiếu môn Tin học.

**5. Tiếp tục đổi mới Phương pháp dạy học theo hướng hiện đại, đẩy mạnh các phương pháp dạy học tích cực, phương pháp “*Bàn tay nặn bột*”, lựa chọn và triển khai các thành tố tích cực của các mô hình giáo dục tiên tiến.**

*5.1. Nhận định chung:*

        Thực hiện thao giảng trong trường và tổ khối phương pháp “Bàn tay nặn bột” và phương pháp dạy học với các kĩ thuật dạy học tích cực như: Kĩ thuật khăn phủ bàn, các mảnh ghép, sơ đồ tư duy, …

        Các lớp quan tâm dạy học cá thể, dạy theo nhóm đối tượng. Phát huy vai trò tích cực của học sinh (nhóm, tổ, lớp) trong quá trình học tập.

*5.2. Kết quả đạt được:*

        Tổ chức chuyên đề thao giảng cấp Trường 2 tiết theo phương pháp “Bàn tay nặn bột”.

        Tổ chức chuyên đề thao giảng cấp Trường 2 tiết theo kĩ thuật dạy học tích cực: khăn phủ bàn, các mảnh ghép, … 1 tiết dạy lồng ghép giáo dục môi trường.

*5.3. Tồn tại:*

        Sinh hoạt chuyên môn trong tổ khối chưa bàn sâu về các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực.

*5.4. Giải pháp khắc phục:*

        Tiếp tục chỉ đạo về đổi mới sinh hoạt chuyên môn trong tổ khối.

**6. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả dạy học Tiếng Việt lớp 1:**

*6.1. Nhận định chung:*

- Thường xuyên kiểm tra, hỗ trợ các giáo viên trong quá trình thực hiện.

- Giáo viên sử dụng kĩ thuật dạy học tích cực để tổ chức dạy học; điều chỉnh ngữ liệu phù hợp với địa phương; tăng cường sử dụng đồ dùng dạy học nhưng không lạm dụng công nghệ thông tin; không tập trung giải nghĩa từ khi học sinh học ngữ âm; rèn kĩ năng nói cho học sinh.

- Giáo viên căn cứ theo chuẩn kiến thức kĩ năng để thiết kế đề kiểm tra đánh giá định kì theo yêu cầu của môn học.

- Tìm hiểu và chuẩn bị tiếp nhận chương trình giáo dục phổ thông mới.

*6.2. Kết quả đạt được:*

- 100% học sinh lớp 1 được đánh giá theo đúng chuẩn kiến thức kĩ năng.

*6.3. Tồn tại:*

- Không có

**7. Tiếp tục thực hiện tích hợp dạy học tiếng Việt và các nội dung giáo dục:**

*7.1. Nhận định chung:*

- Tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh như: liên hoan tiếng hát măng non, giao lưu tìm hiểu An toàn giao thông,  …

- Giảng dạy 6 bài học về An toàn giao thông trên lớp học theo các tài liệu do Bộ quy định, học sinh được tham gia giao lưu và nghe tuyên truyền về các hoạt động giáo dục an toàn giao thông.

- Tổ chức thi vẽ tranh về đề tài giáo dục môi trường.

- Tổ chức cho học sinh hát các bài hát dân ca, các bài hát đã học trong đầu giờ, giờ chuyển tiết và trong các sinh hoạt tập thể khác. Tiếp tục duy trì và phát triển hoạt động đưa âm nhạc dân tộc vào trường tiểu học thông qua các hoạt động văn nghệ, giao lưu

- Nâng cao chất lượng dạy học môn thể dục, các trò chơi dân gian thông qua các hội thi chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.

- Dạy tích hợp tiếng Việt và các nội dung giáo dục (giáo dục đạo đức, tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh, bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, môi trường biển, hải đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; ...) vào các môn học và hoạt động giáo dục.

*7.2. Kết quả đạt được:*

- 100% học sinh tham gia các ngày hội của trường.

- 100% học sinh tham gia tốt các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

*7.3. Tồn tại:* Không có

**8. Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại các tổ, khối chuyên môn trong trường.**

*8.1. Nhận định chung:*

          Tất cả học sinh có cơ hội tham gia thực sự vào quá trình học tập, giáo viên quan tâm đến khả năng học tập của từng học sinh, đặc biệt những học sinh có khó khăn về học tập.

-          Nhà trường luôn tạo cơ hội cho tất cả giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm và phát huy khả năng sáng tạo trong việc áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học thông qua việc dự giờ, trao đổi, thảo luận, chia sẻ sau khi dự giờ.

-          Trong năm học qua, nhà trường đã đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn với nhiều hình thức phong phú đa dạng như sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề, … góp phần làm thay đổi văn hóa ứng xử trong nhà trường: cải thiện mối quan hệ giữa Ban giám hiệu với giáo viên, giáo viên với giáo viên, giáo viên với học sinh và học sinh với học sinh; tạo môi trường làm việc, dạy và học dân chủ, thân thiện cho tất cả mọi người.

*8.2. Kết quả đạt được:*

-          Các tổ chuyên môn nhà trường đã xây dựng kế hoạch cụ thể, rõ ràng; đặc biệt có chú trọng đến các nội dung đổi mới mà Ban giám hiệu đã triển khai đầu năm.

-          Tổ trưởng chuyên môn đã khuyến khích sự chủ động tìm tòi, sáng tạo của giáo viên, yêu cầu tất cả giáo viên trong tổ phải tham gia sinh hoạt chuyên môn, phối hợp với nhau khi soạn bài, thực hiện dạy bài học nghiên cứu và báo cáo chuyên đề; xây dựng, phát huy vai trò của giáo viên, từ đó xây dựng tổ chuyên môn thành tổ chức học tập.

-          100% giáo viên thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn của mình, không có giáo viên nào vi phạm quy chế chuyên môn.

-          Hơn 70% giáo viên xếp loại xuất sắc theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học trong năm học 2019 – 2020.

*8.3. Tồn tại:*  Không có.

**9. Tiếp tục áp dụng tinh thần mô hình trường tiểu học mới, vào việc trang trí lớp học và tổ chức dạy học.**

*9.1. Nhận định chung:*

        Nhà trường đảm bảo thực hiện theo chỉ đạo về việc vận dụng từng phần mô hình trường học mới vào việc trang trí lớp học.

9.2. Kết quả đạt được:

        100% lớp học trang trí theo mô hình trường học mới.

*9.3. Tồn tại:*

        Đa số các lớp chưa phát huy vai trò hoạt động tự quản của nhóm mà chỉ thực hiện khi có dự giờ thăm lớp.

*9.4. Giải pháp khắc phục:*

        Yêu cầu giáo viên thường xuyên hướng dẫn học sinh để thành thói quen và thực hiện mang tính hiệu quả chứ không phải để đối phó.

**10. Tiếp tục thực hiện đúng Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 về quy định đánh giá học sinh tiểu học:**

*10.1. Nhận định chung:*

        Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của cấp trên liên quan đến đổi mới đánh giá học sinh theo thông tư 22/2016/TT-BGDĐT như triển khai, học tập lại tinh thần TT22/2016 do Phòng GD&ĐT tổ chức tập huấn.

        GV hiểu đúng, đủ ý nghĩa của việc đổi mới đánh giá học sinh; về cách nhận biết các năng lực và phẩm chất của học sinh; cách nhận xét, hướng dẫn học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện; cách ra đề kiểm tra cuối học kì I, cuối năm học.

-        Tổ chuyên môn đã tích cực hỗ trợ, giúp đỡ giáo viên trong đánh giá thường xuyên bằng nhận xét: được quyền chủ động vận dụng một cách linh hoạt, *có thể bằng “lời nói” hoặc “viết” phù hợp* với học sinh. Chủ động viết nhận xét vào vở hoặc phiếu học tập, bài kiểm tra của học sinh. Giáo viên đã quan tâm đánh giá tất cả học sinh không bắt buộc phải ghi nhận xét tất cả học sinh hàng tháng mà giáo viên chỉ ghi những nhận xét đáng chú ý nhất, những điều đặc biệt lưu ý để giúp giáo viên theo dõi, để dự kiến biện pháp cụ thể, riêng biệt để giúp những học sinh chưa hoàn thành.

-      Tổ chức các chuyên đề thực hiện đánh giá theo TT 22/2016 từ đó rút kinh nghiệm để thực hiện.

        Giáo viên đã khuyến khích các em tích cực phát huy hết khả năng của mình, giúp GV kịp thời phát hiện những tiến bộ, cố gắng của từng học sinh để từ đó có sự điều chỉnh cách dạy cho phù hợp với đối tượng học sinh.

*10.2. Kết quả đạt được:*

        Giáo viên điều chỉnh, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động dạy học và giúp học sinh biết tự đánh giá mình, đánh giá bạn.

        100% giáo viên mạnh dạn, tự tin hơn trong giảng dạy, giao tiếp.

        Đa số giáo viên  đã nắm được tính mới, tính mở, tính nhân văn của thông tư 22/2016/TT-BGDĐT.

        Giáo viên đã chủ động và sáng tạo trong công tác đánh giá, hiểu và thể hiện được yêu cầu về hình thức, cấu  trúc và nội dung đánh giá.

        Các căn cứ để xác định nội dung, kiến thức, kĩ năng, năng lực, phẩm chất để đánh giá.

*10.3. Tồn tại:*

        Một số ít giáo viên còn lúng túng khi chọn lựa từ ngữ sao cho vừa ngắn gọn, vừa sát hợp, dễ hiểu, có tác dụng khuyến khích học sinh, để ghi nhận xét cho học sinh.

*10.4. Giải pháp khắc phục:*

        Thực hiện chuyên đề về nhận xét học sinh trong năm học 2019-2020.

**III. Sách, tài liệu, hoạt động Thư viện – Thiết bị:**

**1. Sách, tài liệu, hoạt động Thư viện:**

*1.1. Nhận định chung:*

        Thư viện cho học sinh đọc sách tại lớp học, trang bị đầy đủ các loại kệ giá, sách thư viện.

        Hằng tháng, thư viện trường đều có bổ sung các loại sách, báo cần dùng cho giáo dục và các loại sách tham khảo, nghiệp vụ nâng cao kiến thức tự học để phục vụ tốt công tác giảng dạy và học tập.

*1.2. Kết quả đạt được:*

        Thư viện trường nhiều năm liền đạt Thư viện tiên tiến.

        Trong năm đã thu nhận được 1054 quyển sách thiếu nhi, truyện đọc do các em học sinh tặng thư viện trường.

*1.3. Tồn tại:* Không có.

**2. Thiết bị dạy học:**

*2.1. Nhận định chung:*

        Mỗi giáo viên dạy lớp đều được phân phối sách giảng dạy, thiết bị dạy học đồng bộ.

*2.2. Kết quả đạt được:*

        Đảm bảo mỗi giáo viên lên lớp có đủ đồ dùng dạy học.

*2.3. Tồn tại*: Không có.

**IV. Dạy học đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn: Tiếp tục tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật đến trường và hòa nhập vào cuộc sống:**

1. Nhận định chung:

Trong năm học 2019 – 2020 nhà trường có 04 trẻ khuyết tật học hòa nhập và trẻ được học tập bình đẳng và chủ động điều chỉnh linh hoạt về tổ chức dạy học.

*2. Kết quả đạt được:*

- 04 em học sinh hoàn thành kiểm tra thường xuyên, đạt kiến thức kĩ năng, đạt được năng lực và phẩm chất.

*3. Tồn tại:* Không có.

**V. Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi. Đẩy mạnh xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia.**

*1        Nhận định chung:*

        Nhà trường đảm bảo phối hợp công tác phổ cập giáo dục tiểu học ở Xã Tâm Thắng. Rà soát các tiêu chí để đảm bảo tiêu chuẩn trường Chuẩn Quốc gia mức độ1. Cơ bản nhà trường đã đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư 59/2012/TT-BGDĐT ngày 12/12/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

*2        Kết quả đạt được***:**

Thực hiện tốt công tác phổ cập.

*3        Tồn tại:*

        Nhà trường chưa tuyển dụng giáo viên Tin học (do nghỉ việc năm học 2019-2020).

*4        Giải pháp khắc phục:*

        Nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch tuyển dụng đồng thời báo cáo lãnh đạo  phòng GD&ĐT để được sự hỗ trợ về đội ngũ.

**VI. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục, phát triển đội ngũ, đề cao trách nhiệm, khuyến khích sự sáng tạo của giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục. Tích cực đổi mới công tác quản lí giáo dục, thực hiện việc phân cấp quản lí và giao quyền chủ động cho nhà trường, thực hiện tốt quy chế dân chủ trường học. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, *“ba công khai*”, kiểm định chất lượng. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lí, thực hiện hồ sơ sổ sách, thống kê số liệu, báo cáo,….**

**1. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lí giáo dục:**

*1.1. Nhận định chung*:

          Nhà trường thực hiện đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo tiêu chí qui định của Bộ GD&ĐT.

          Nhà trường luôn tạo điều kiện để giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng đủ yêu cầu giảng dạy.

          Luôn khuyến khích động viên kịp thời những giáo viên có năng lực, nhiệt tình trong giảng dạy và giáo dục học sinh.

          Tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy thông qua các chuyên đề.

          Tập trung vào các phương pháp giáo dục tích cực, tăng cường phương pháp hoạt động nhóm, chia tổ thảo luận, tự nhận xét đánh giá của học sinh, nhằm tạo cho các em tự định hướng cho bản thân các phương pháp học tập hiệu quả, đồng thời giúp học sinh yếu kém có khả năng thích ứng, mạnh dạn tham gia góp ý kiến, tự động ôn bài, cùng trao đổi, học tập lẫn nhau giữa các em học sinh.

          Nhà trường chỉ đạo giáo viên sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị dạy học được cấp phục vụ tốt cho các tiết dạy, tiết thực hành.

          Tổ chức tốt các đợt kiểm tra định kỳ, cuối kỳ, sau mỗi đợt khảo sát đều có thống kê, phân tích, tìm hiểu nguyên nhân và đề ra biện pháp cải tiến chất lượng dạy học, nhờ đó giúp người dạy tự đánh giá được kết quả dạy học và có giải pháp cải tiến phương pháp giảng dạy.

*1.2. Kết quả đạt được:*

        25/25 giáo viên được bình chọn và công nhận Giáo viên chủ nhiệm lớp Giỏi.

        36/40 giáo viên đạt trình độ chuyên môn trên chuẩn.

       38/40 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Trường.

        36/40 giáo viên xếp loại xuất sắc theo đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học.

*1.3. Tồn tại:* Không có

**2. Tích cực đổi mới công tác quản lý: thực hiện hiệu quả chủ trương phân cấp quản lí và giao quyền tự chủ cho nhà trường. Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, “ba công khai”, …**

*2.1. Nhận định chung:*

        Đảm bảo công tác quản lý theo sự chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo và Phòng Giáo dục và Đào tạo.

        Thực hiện Thông tư số 09/2009/TT-BGD ngày 7/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, công khai chất lượng, công khai kiểm tra đánh giá, kinh phí, quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ.

        Thực hiện tốt việc triển khai Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT về đánh giá học tiểu học.

        Thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên. Tham gia học bồi dưỡng nghiệp vụ, dự tập huấn chuyên môn, chuyên đề phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

        Nhà trường có trao đổi kinh nghiệm công tác quản lý giữa các CBQL trong quận/huyện, giữa các quận/huyện và các đơn vị khác. Thường xuyên trao đổi tình huống sư phạm trong sinh hoạt tổ khối chuyên môn.

        Tổ chức bán trú: Nhà trường đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm, tổ chức các hoạt động giáo dục trong giờ nghỉ trưa như đọc sách, tham gia trò chơi dân gian, xem phim…Cơ bản thực hiện tốt bộ thực đơn “3 phút thay đổi nhận thức” đã được phổ biến và quy trình bếp ăn một chiều, thời gian sử dụng thức ăn theo quy định để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

*2.2. Kết quả đạt được:*

        100% quản lý và giáo viên đảm bảo thực hiện Thông tư 22/2016/TT-BGDĐT.

        Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trong suốt năm học.

*2.3. Tồn tại*

        Tổ chức bán trú: Tuyên truyền vận động còn quá ít học sinh tham gia ăn bán trú.

*2.3. Giải pháp khắc phục:*

        Tập huấn cho giáo viên để tuyên truyền hướng dẫn học sinh tham gia ăn bán trú trong năm học tới.

**3. Kiểm định chất lượng giáo dục.**

*3.1. Nhận định chung:*

        Nhà trường đã thực hiện tốt công tác tự kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục đạt cấp độ 1.

*3.2. Kết quả đạt được:*

        Hoàn tất các hồ sơ sổ sách, minh chứng theo 5 tiêu chuẩn của quy định về kiểm định chất lượng giáo dục tại Thông tư số 42/2012/TT-BGD&ĐT.

        Cơ bản đã hoàn thành các tiêu chí đạt được về chất lượng giáo dục.

*3.3. Tồn tại*: Không có

**4. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lí, thực hiện hồ sơ sổ sách, thống kê số liệu, báo cáo, …**

*4.1   Nhận định chung:*

          Nhà trường đã trang bị đầu chiếu Projector, với những trang thiết bị trên hỗ trợ rất tốt cho công tác dạy và học bằng bài giảng điện tử .

          Giáo viên tự học và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ để phục vụ cho công tác giảng dạy tốt hơn. Tự học nâng cao trình độ tin học, nâng cao kĩ năng xử dụng, ứng dụng CNTT.

          Hiện nay trường đã nối mạng Internet nên việc nghiên cứu tài liệu soạn giảng tương đối thuận lợi.

          Vì được học trên các phương tiện trực quan, sinh động, môn học khám phá những lĩnh vực mới nên học sinh rất hứng thú học tập và rất thích đến trường.

*4.2   Kết quả đạt được:*

          Hơn 80% giáo viên thực hiện các tiết dạy bằng bài giảng điện tử và trên 100% giáo viên đều đạt trình độ A Tin học, có giấy chứng nhận ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

          Hoạt động chuyên môn của trường ngày một nâng cao, có nhiều tiết dạy sinh động hơn và tổ chức được nhiều chuyên đề bổ ích để đồng nghiệp trong trường cũng như các trường bạn cùng nhau học tập, trao đổi kinh nghiệm trong công tác giảng dạy của mình.

*4.3   Tồn tại:* (Không có)

**5. Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông**

*5.1. Nhận định chung:*

Huy động được nguồn lực của phụ huynh thực hiện các công trình theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT và Thông tư 29/2012/TT-BGDĐT hỗ trợ hoạt động dạy và học được sự đồng tình của phụ huynh học sinh. Phụ huynh hỗ trợ trang trí lớp và xây dựng vườn trường.

*5.2. Kết quả đạt được*:

**-**100% cán bộ, giáo viên, nhân viên làm tốt công tác tuyên tuyền.

*5.3. Tồn tại:* - Không có

**VII. Tổ chức các hoạt động phát triển năng lực học sinh về các lĩnh vực giáo dục: Đẩy mạnh công tác giáo dục thể chất, giáo dục thẩm mỹ gắn với các hoạt động mhoại khóa. Tiếp tục đưa giáo dục văn hóa truyền thống vào nhà trường.**

*1. Nhận định chung:*

        Tham gia tốt các cuộc thi của học sinh cấp huyện, cấp Tỉnh và đạt nhiều thành tích cao.

        Tổ chức tốt các câu lạc bộ TDTT và trong năm nhà trường đã tổ chức cho các em tham quan học tập ngoại khóa 01 lần.

        Tổ chức các ngày hội với nhiều trò chơi dân gian, âm nhạc dân tộc mang nhiều bản sắc dân tộc trong lễ hội nhân dịp chào mừng các ngày lễ lớn.

*2. Kết quả đạt được:*

-Thi văn nghệ ;

\*/ Các lớp đạt giải nhất: 1D;2B; 3D; 4C; 5E;. \*/ Các lớp đạt giải nhì:1E;2G;3B;5D

\*/ Các lớp đạt giải ba: 1b;2A; 3C; 4D; 5A;. \*/ Các lớp giải sáng tạo: 4A

-Thi hội khỏe phù đổng;

\*/ Môn bóng bàn: Nhất 3C; nhì : 3B; ba: 5A;

\*/ Môn điền kinh: nhất 5C-5A; Nhì 4D-4D;

\*/ Môn đá cầu: Nhất 5A-5B; nhì 5B-5D

\*/ Môn Bật xa: NHất 5C-5B; nhì: 5D-5D;

 \*/Môn cờ vua: Nhất: 3A-3C,5D-5D; Nhì 2B-3C, 5C-5E.

Tham gia thi Sáng tạo TTNND: 03 sản phẩm cấp trường. Nhất 4B; Nhì 4C; Ba: 4D đưa đi cấp huyện 02 sản phẩm ( 4B; 4C) đều được công nhận cấp huyện : 01 (4B) giải nhì; 01 ( 4C) giải KK. Sản phẩm 4B được đưa đi thi Tỉnh.

Ngoài ra còn tham gia các cuộc thi như: Kể chuyện theo sách ; vẽ mô hình ước mơ; ATGT; môi trường của em;…

*3. Tồn tại:* Không có

**VIII. Thực hiện nhiệm vụ thường xuyên giáo dục tiểu học**

**1. Công tác kiểm tra theo kế hoạch:**

1.*1   Nhận định chung*:

        Nhà trường thường xuyên điều chỉnh những việc chưa hợp lý và tuyên dương những giáo viên, nhân viên tích cực, sáng tạo trong quá trình thực hiện công tác.

        Qua công tác kiểm tra của Phòng Giáo dục và Đào tạo; công tác kiểm tra thường xuyên nhà trường rút kinh nghiệm điều chỉnh kịp thời.

        Chỉ đạo các tổ chuyên môn, các bộ phận nhà trường đẩy mạnh việc tự kiểm tra để nhanh chóng rút kinh nghiệm, hướng dẫn từng bộ phận, tổ khối, cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ và các yêu cầu được giao.

        Nhà trường thường xuyên rút kinh nghiệm qua từng buổi họp đầu giờ, họp chuyên môn định kì và họp hội đồng trường.

*1.2   Kết quả đạt được:*

        100% các bộ phận được nhà trường kiểm tra.

        100% giáo viên được kiểm tra toàn diện.

*1.3   Tồn tại:* (Không có)

**2. Công tác thi đua:**

*2.1   Nhận định chung:*

        Nhà trường đã động viên giáo viên, nhân viên thực hiện đăng ký danh hiệu thi đua cá nhân đồng thời đăng ký danh hiệu thi đua tập thể.

        Kết hợp đánh giá thi đua với việc đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, đánh giá chuẩn Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng.

        Nhà trường thường theo dõi, hỗ trợ các tổ khối, bộ phận để thúc đẩy hoạt động thi đua “Dạy tốt – Học tốt”.

*2.2   Kết quả đạt được:*

100% cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia tốt phong trào thi đua.

*2.3   Tồn tại:* Không có

**3. Cơ sở vật chất:**

*4.1   Nhận định chung:*

        Nhà trường đảm bảo các yêu cầu theo mức CLTT do Bộ quy định.

        Nhà trường thường xuyên quan tâm sắp xếp nơi làm việc, lớp học, phòng chức năng… gọn gàng, ngăn nắp, trang trí trường lớp đúng quy định.

        Đảm bảo hệ thống nước lọc, nhà vệ sinh sạch sẽ cho học sinh sử dụng.

*4.2   Kết quả đạt được:*

        Đã trang bị phòng học Tiếng Anh cho học sinh lớp 1, tăng cường thêm 1 bảng tương tác.

        Sửa chữa nhà ăn học sinh, trang bị các thiết bị vệ sinh cho học sinh thuận tiện sử dụng.

*4.3   Tồn tại:* (Không có)

**IX. Các hoạt động khác**

        Thực hiện việc giảng dạy An toàn giao thông trên lớp học theo các tài liệu do Bộ quy định, đồng thời thực hiện việc bắt buộc học sinh đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông, đảm bảo an ninh, trật tự trường học.

        Tổ chức tốt các sân chơi vận động ngoài trời và các hoạt động giáo dục khác.

        Tổ chức tốt “Ngày toàn dân đưa trẻ tới trường", Ngày hội giới thiệu “Ngôi trường tiểu học của em”, Ngày lễ “Hoàn thành Chương trình tiểu học”, Giáo dục "Trật tự an toàn giao thông", “ATGT cho nụ cười trẻ thơ”, “Ý tưởng Trẻ Thơ”, “Chiếc ô tô mơ ước”, “Nét vẽ xanh”,   ….

**X. Các Hội thi**

**1. Tổ chức Hội thi Giáo viên giỏi cấp trường:**

*1.1. Nhận định chung:*

        Nhà trường tổ chức tốt Hội thi Giáo viên giỏi cấp Trường năm học 2019 – 2020.

        Đa số giáo viên tham gia tích cực.

*1.2. Kết quả đạt được:*

39/40 giáo viên đạt 100%.

*1.3. Tồn tại:* Không có.

**2. Tổ chức Bình bầu Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi:**

*2.1. Nhận định chung:*

        Giáo viên nắm vững hơn về đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của nhà nước; nắm bắt đầy đủ các văn bản chỉ đạo của cấp trên có liên quan đến lĩnh vực giáo dục nói chung và giáo dục tiểu học nói riêng.

        Tạo cơ hội để giáo viên giao lưu, trao đổi kinh nghiệm giữa các thế hệ giáo viên trong nhà trường.

        Hồ sơ giáo viên tham gia bình bầu giáo viên chủ nghiệm lớp giỏi năm học 2019 – 2020 có nhiều đầu tư hơn, thể hiện sự tâm huyết, chỉnh chu trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chủ nhiệm lớp và nghiêm túc trong việc thực hiện quy chế chuyên môn.

*2.2. Kết quả đạt được:*

- 25/25 giáo viên tham gia bình bầu đều được công nhận giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp Trường.

- Có 01 GV tham gia dự Thi cấp Tỉnh

*2.3. Tồn tại:* Không có.

**C. TÌNH HÌNH CHUNG:**

**I. Kết quả cuối năm học 2019 – 2020:**

 ***2.1.Về học sinh***

 - Tuyển sinh vào lớp 1 được 171/171 em, đạt tỉ lệ 100%.

 - Tổ chức điều tra, cập nhật số liệu vào phần mềm phổ cập theo đúng quy định.

 - Hoàn thành chương trình tiểu học 182/182 đạt tỷ lệ 100%

**Chất lượng mũi nhọn các cuộc thi trên mạng:**

*+ Học sinh tham gia thi IOE cấp trường*: cụ thể như sau:

 \*/ - Giải nhất: Có : 3 em; Giải Nhì: 04 em ; Giải ba: 04 em; KK: 14 em

*+ Học sinh tham gia thi toán Tiếng Việt cấp trường*: cụ thể như sau:

 - Giải nhất: 05 em; Giải Nhì: 09 em: Giải ba: 06 em; KK: 08 em ; CN: 22 em;

*+ Học sinh tham gia thi toán Tiếng Anh cấp trường*: cụ thể như sau:

 - Giải nhất:05 em; Giải Nhì: 05 em; Giải ba: 01em.

*+ Học sinh giỏi Huyện; Tỉnh; QG: Do cấp trên chưa xếp thứ tự*

 \*/ Thi IOE: 26 em ;\*/ Toán Tiếng Anh: 13 em; \*/ Toán Tiến Việt: 49em;

+ Học sinh giỏi Tỉnh:

 \*/ Thi IOE: 25 em ;\*/ Toán Tiếng Anh: 12 em; \*/ Toán Tiến Việt: 41em;

\*/ có 03 khối 5 đi tin học trẻ.

+ Học sinh giỏi Quốc gia:

\*/ Thi IOE: 13 em( khối 5);\*/ Toán Tiếng Anh: 01 em; \*/ Toán Tiến Việt: 04 em được công nhận (01em đạt giải: Vàng ( Nguyên 5C); 01em đạt giải: Bạc( Ngọc Anh 5E)) ;

 Trong Các cuộc thi cấp Tỉnh những em sau được vinh danh trong tốp điểm cao cấp Tỉnh: Khối 3: Bùi Phước An; Cao Hoàng Ánh Nguyệt; Khối 4:Nguyễn Đặng Nguyên Khôi; Lâm Trương Bảo Ngọc; Khối 5: Trần Thị Thùy Chi; Ngô Phan Thiên Thảo; Nguyễn Phi Hoàng.

**- Kết quả các hoạt động giáo dục: Tổng số học sinh: 864em**

 **\*/Toàn trường: +/ Đánh giá về lĩnh vực học tập:**

HTT: 263 em đạt tỷ lệ 30,4%;

HT: 586 em đạt tỷ lệ 67,8 %

 CHT: 15 em chiếm tỷ lệ 1,7.%;

 +/**Đánh giá về lĩnh vực Năng lực:**

 Đạt tốt: 309 em tỷ lệ 35,8%

 Đạt: 545 em đạt tỷ lệ 63,1%;

 C đạt: 10 em chiếm tỷ 1,1.%;

 +/**Đánh giá về lĩnh vực Phẩm chất:**

Đạt tốt: 384 em đạt tỷ lệ 44,4%;

 Đạt: 511 em đạt tỷ lệ 59,1%;

 C đạt: 5 em chiếm tỷ 0,5.%;

 +/ **Về khen thưởng:**

**- Khen về hoàn thành tốt nội dung học tập và rèn luyện: Toàn trường:** 254 em đạt tỷ lệ 29,2.%;

 Trong đó khối 1: 51 em đạt tỷ lệ 30,3 %; Khối 2:61 em đạt tỷ lệ 30,19 %; Khối 3:48 em đạt tỷ lệ 28,1%; Khối 4: 51 em đạt tỷ lệ 36,2% ;Khối 5:52 em đạt tỷ lệ 28,6.%).

- K**hen** **về hoàn thành tốt nội dung các môn học**:**Toàn trường: 183** em đạt tỷ lệ 21,2%;

Trong đó khối 1: 35 em đạt tỷ lệ 20, 8 %; Khối 2: 48 em đạt tỷ lệ 23,8%; Khối 3: 39 em đạt tỷ lệ: 22,8%; Khối 4:30 em đạt tỷ lệ 21,3% ;Khối 5: 31 em đạt tỷ lệ 17,3%).

- K**hen** **về HTT nội dung rèn luyện**:**Toàn trường: 78** em đạt tỷ lệ 0,9 %;

Trong đó khối 1: 6 em đạt tỷ lệ 3, 5 %; Khối 2: 25 em đạt tỷ lệ 12,4%; Khối 3: 07 em đạt tỷ lệ 4,1.%;Khối 4: 15 em đạt tỷ lệ 10,6% ;Khối 5: 25 em đạt tỷ lệ 13,7%).

- **Khen đột xuất**: 05 em (4B;4C;4D; 5C;5E).

**- Lớp Xuất sắc**: 1E; 3A,3B,3C,3D;4A,4B,4c,4D; 5A,5B,5C,5D,5E

-**Lớp vững mạnh**:1A,1B,1C,1D,2A,2B,2C,2d,2E,2G; 3E

***2.2. Về Giáo viên:***

-Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường Có 39/39 GV được công nhận GVCN giỏi cấp trường, tỉ lệ 100%. Trong đó có 04 GV tham gia thi GVCN giỏi Cấp huyện đạt 01 GV giải nhì đạt tỷ lệ 25%

- Tập huấn, Nhà trường triển khai tập huấn tất cả các nội dung do phòng, sở tổ chức và tham gia đầy đủ các cuộc thi do cấp trên tổ chức. Cụ thể:
- Thi SK, Kết quả: + Cấp trường: Đạt 6 đ/c(xếp loại B trở lên)

+ Cấp huyện: + Đạt 05 đ/c (05loại C)

- Xếp loại cuối năm: + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ : 05 đ/c

 + Hoàn thành tốt nhiệm vụ : 34 đ/c

- Khen Thưởng: + Chiến sĩ thi đua cơ sở : 5 đ/c

 + Lao động tiên tiến : 34 đ/c

 + Công đoàn huyện khen : 5 đ/c

 + Trường đề nghị được UNBND Tỉnh tặng danh hiệu lao động xuất sắc. Tặng danh hiệu Công đoàn vững mạnh Xuất sắc. Liên đội xuất sắc.

**II. Bài học kinh nghiệm:**

1.      Thực hiện tổ chức lớp học tự quản, phát huy vai trò chủ động của học sinh cần phải thực hiện thường xuyên trong tất cả các tiết dạy học nhằm giúp cho học sinh quen dần việc tổ chức lớp học theo mô hình Trường học mới.

2.      Thực hiện dạy học bằng bảng tương tác chưa thật sự sâu rộng trong giáo viên, chỉ một số ít giáo viên thực hiện vì việc thiết kế một giáo án bằng bảng tương tác tốn nhiều thời gian và giáo viên phải nắm vững kĩ thuật soạn thảo. Giáo viên chỉ dừng lại trình chiếu và một số ít hoạt động học sinh phải tương tác. Năm học sau cần phải mời kĩ thuật viên tập huấn cho giáo viên ít nhất là 3 ngày để giúp giáo viên có những kĩ thuật cơ bản để thiết kế một giáo án tương tác hoàn chỉnh. Nhà trường cần phải thành lập “ngân hàng” giáo án sử dụng bảng tương tác và tích lũy qua nhiều năm học để hoạt động giảng dạy tương tác với học sinh nhất là dạy Tiếng Anh.

3.      Nề nếp học sinh trong giờ chơi, giờ tập thể dục giữa giờ cần chấn chỉnh lại. Cần phát huy vai trò của Tổng phụ trách Đội, xây dựng đội Sao đỏ của trường và đội tự quản của lớp vững mạnh để ổn định nề nếp trường lớp trong năm học tới.

**D.  TÓM TẮT HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT CỦA ĐƠN VỊ TRONG NĂM HỌC:**

Nhà trường đảm bảo duy trì sĩ số 100%, công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống tai nạn thương tích được thực hiện tốt. Nhà trường quán triệt tinh thần trong giáo viên, nhân viên và học sinh về thực hiện Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT một cách nhẹ nhàng hiệu quả đúng tinh thần chỉ đạo, tạo được sự đồng thuận trong giáo viên, nhân viên học sinh và phụ huynh học sinh. Giáo viên thực hiện tốt việc theo dõi chất lượng giáo dục.

Giáo viên tham gia tốt Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp Trường.

Tham gia Bình bầu Giáo viên chủ nhiệm giỏi lớp Giỏi cấp Trường.

Trong năm học 2019 – 2020, nhà trường cơ bản hoàn thành 5 tiêu chuẩn theo quy định của kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn Quốc gia mức độ 1.

Tổ chức tốt các ngày hội và hoạt động ngoại khóa cho học sinh tham gia. Hoạt động phong trào của học sinh sôi nổi, phong phú tạo được sự phấn khởi trong giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh. Trang trí lớp học và cải tạo mội trường sư phạm khang trang, sạch đẹp đáp ứng tốt hoạt động dạy và học. Trong năm học hoạt động giáo dục của nhà trường đã tạo được niềm tin của gia đình và xã hội./.

**PHẦN THỨ HAI**

 **PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2020-2021**

 Phát huy kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, thiếu sót ở năm học 2019 - 2020, Trường tiểu học Nguyễn Đình Chiểu tập trung đề ra phương hướng năm học 2020-2021 như sau:
**I. Định hướng chung**
Quán triệt Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.
Thực hiện đổi mới đồng bộ, linh hoạt trong công tác quản lý, công tác dạy học và giáo dục phù hợp điều kiện thực tế địa phương. Tiếp tục rà soát, đánh giá thường xuyên chương trình, sách giáo khoa, đảm bảo nội dung dạy học đạt yêu cầu cơ bản, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.
Tăng cường các giải pháp để không có học sinh hạn chế về kiến thức - kỹ năng và không có học sinh bỏ học, tăng tỷ lệ học sinh khá, giỏi. Tập trung chỉ đạo đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới phương pháp dạy học; dạy học phân hoá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình.
Triển khai các dự án, đề án của ngành giáo dục, tổ chức nhiều “sân chơi” trí tuệ của học sinh; duy trì việc thực hiện mô hình trường học mới làm bước chuyển cho việc thay sách giáo khoa vào năm học 2020-2021.
**II. Quy mô phát triển**

**Về số lượng:** **- Năm học 2020 – 2021:**
Tổng số nhân sự trường có 48 cán bộ giáo viên. Chia ra:
          + Cán bộ quản lý: 02 người.
          + Giáo viên TPT Đội: 01 người.
          + Giáo viên trực tiếp giảng dạy 39 người.
          + Số nhân viên trường học: 06 người. (1 HĐ 68)
          + Tỷ lệ giáo viên trên lớp 1,56
Trình độ chuyên môn nghiệp vụ CBGV 100%, đạt chuẩn và trên chuẩn đạt 95,0% (38/40), nhưng năng lực thực tiễn vẫn còn bất cập trong việc bố trí giáo viên dạy các lớp đầu cấp và cuối cấp, do trình độ đào tạo đa số theo học tại chức và nâng cao theo hệ từ xa, kỹ năng sư phạm còn nhiều hạn chế.
Trường Tiểu học Nguyễn Đình Chiểu có 21 phòng học gồm: Trong đó có 25 lớp học/864 học sinh. Nên phải mượn 01 phòng đọc, 01 phòng văn thư, 02 phòng bán trú để học; 01 phòng tin học.

Ngoài ra còn có:

   Hiện đã có:  01 phòng Hiệu trưởng;  01 phòng Thư viện; 01 phòng y tế;

* Hiện còn thiếu: 04 phòng học văn hóa;  01 phòng Phó Hiệu trưởng; phòng hành chánh; 01 phòng Đội; 01 phòng TDTT (Nhà đa năng); 01 phòng giáo viên; 01phòng Tiếng Anh.

Số chỗ ngồi học sinh: 864 chỗ với diện tích khuôn viên nhà trường là 10.745 m2, diện tích bình quân 12.43 m2/ học sinh, trong đó diện tích sân chơi là 2660 m2.

Bàn ghế cho học sinh: Chưa đáp ứng bàn ghế 2 chỗ ngồi rời nhau theo văn bản 1337/GDĐT-KHTC ngày 7 tháng 9 năm 2006 v/v Quy cách bàn ghế học sinh; vẫn còn bàn ghế 4 chỗ ngồi .

Trang bị tương đối đầy đủ 100% đồ dùng, thiết bị giảng dạy theo danh mục tối thiểu của Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**Chỉ tiêu cụ thể:**
          - Huy động trẻ 6 tuổi vào học lớp 1: 100%;
          - Huy động trẻ 6 đến 14 tuổi: trên 99%;
          - Toàn trường học 2 buổi/ ngày, 25 lớp; 859 .học sinh; bình quân 34,36 HS/lớp;
- Học tự chọn môn Tin học 2 tiết/tuần ở các khối lớp 3, 4 và 5;
- Học tự chọn môn tiếng Anh 4 tiết/tuần ở khối lớp 3,4,5; 01 tiết/tuần ở khối lớp1 và 2 làm quen;
          - Đánh giá về kiến thức-kỹ năng HS: 100% Hoàn thành;
          - Năng lực, Phẩm chất: 100% HS được đánh giá Đạt trở lên;
- Không có học sinh lưu ban và bỏ học;
          - Hoàn thành chương trình Tiểu học: 100%;
          - Hiệu quả đào tạo: trên 90%;

          - Tự học nâng cao trình độ chính trị nghiệp vụ chuyên môn theo kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên;
          - Nâng cao năng lực nghề nghiệp: cuối năm học chỉ tiêu xếp loại theo chuẩn nghề nghiệp: 100% giáo viên xếp loại Xuất sắc;
          - Đạt danh hiệu giáo viên chủ nhiệm giỏi Cấp huyện: 10 người; Cấp trường: 29 người;
          - Trên 90% GV-NV biết ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác và giảng dạy, từng bước biết thiết kế giáo án điện tử giảng dạy chuyên đề của Trường và Tổ khối chuyên môn;
          - Có từ 10 sáng kiến trở lên được cấp huyện công nhận;
          - Tham gia đầy đủ các phong trào, Hội thi do Ngành Giáo dục, Ban ngành thị trấn và huyện An Minh tổ chức. Phấn đấu duy trì danh hiệu Trường học Thân thiện”, “Trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn mức độ cao”, Trường An toàn - phòng chống tai nạn, thương tích;
          - Trường duy trì danh hiệu: Chi bộ trong sạch vững mạnh, Tập thể Lao động xuất sắc, Công đoàn đạt danh hiệu Vững mạnh, Liên đội được công nhận và xếp loại Xuất sắc;
          - Tổ chức các hoạt động vui chơi; ôn truyền thống, ý nghĩa các ngày lễ lớn: ngày Quốc khánh, ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12, ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 3/2, mừng xuân Kỷ Hợi, ngày 8/3, 26/3, giỗ Tổ Hùng Vương, 30/4, 01/5, 19/5;
          - Tổ chức 5 chuyên đề. Thao giảng 20 tiết; Kiểm tra nội bộ3-5 cuộc.
**III. Nhiệm vụ trọng tâm**
1. Tập trung chỉ đạo đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới phương pháp dạy học, tạo sự chuyển biến cơ bản về tổ chức hoạt động dạy học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường.
Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, sự hướng dẫn của Sở, của Phòng giáo dục và đào tạo; chủ động xây dựng kế hoạch theo định hướng phát triển năng lực học sinh, phù hợp với tình hình thực tế của trường thông qua việc tăng cường các hoạt động thực hành vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn, chú trọng giáo dục đạo đức/giá trị sống, rèn luyện kĩ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh; điều chỉnh nội dung và yêu cầu các môn học và các hoạt động giáo dục một cách linh hoạt, đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với đối tượng học sinh, thời gian thực tế và điều kiện dạy học của địa phương trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; tăng cường đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giáo dục theo hướng phát huy tính chủ động, tích cực, tự học. Nội dung hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp được thực hiện tích hợp các nội dung giáo dục Âm nhạc, Mĩ thuật, Thủ công/Kĩ thuật và kĩ năng sống phù hợp điều kiện thực tế địa phương và nhà trường. Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn (SHCM) tại các tổ, khối chuyên môn; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức SHCM thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học. Động viên giáo viên tham gia SHCM qua trang mạng thông tin “Trường học kết nối”.
- Tiếp tục triển khai đổi mới đánh giá học sinh tiểu học: Thực hiện Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và thông tư 22/TT-BGDĐT của BGD-ĐT, ngày 22 tháng 9 năm 2016 (sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT); tạo điều kiện để giáo viên nghiên cứu có biện pháp khắc phục khó khăn về kỹ thuật khi thực hiện đánh giá học sinh; đồng thời, giúp giáo viên hiểu rõ mục đích của việc đánh giá thường xuyên bằng nhận xét đó là: chủ yếu nhận xét, hướng dẫn bằng lời nói trực tiếp để hỗ trợ học sinh vượt qua khó khăn trong các giờ học và hoạt động giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử để giảm nhẹ sức lao động cho giáo viên.
2. Tích cực triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên; quan tâm phát triển đội ngũ giáo viên; nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm lớp trong việc tổ chức, phối hợp giáo dục học sinh.
Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch tự bồi dưỡng của từng cá nhân. Tổ chức vận động cán bộ, giáo viên tự học các lớp đào tạo theo hình thức từ xa, tại chức để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ tin học, ngoại ngữ.
Tập trung bồi dưỡng, tổ chức thi GV dạy giỏi cấp trường, dự thi GVCN giỏi cấp huyện, cấp tỉnh.
3. Đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng tăng cường thực hiện kế hoạch giáo dục; nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý của đơn vị.
- Quán triệt các văn bản chỉ đạo, các kế hoạch trong nhà trường nhằm đảm bảo triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương quản lí GD của ngành.
- Tăng cường công tác thông tin quản lý, công tác tuyên truyền.
- Tổ chức thao giảng, chuyên đề và dự giờ học tập lẫn nhau trong giáo viên. Luôn khuyến khích học tập, tạo điều kiện cho HS và GV, khuyến khích sự đa dạng, ủng hộ sử dụng công nghệ, thực hiện cơ chế tự chịu trách nhiệm, phát triển việc giảng dạy theo cách hướng dẫn, và chủ trương ủng hộ các gương làm việc tốt.
- Đánh giá đúng thực chất sự tiến bộ của từng GV và HS để động viên, giúp đỡ HS và GV ngày càng tiến bộ hơn.
- Thực hiện tốt các loại hồ sơ qui định theo văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT Đắk Nông.
- Xây dựng nề nếp làm việc hợp lý, hiệu quả.
- Đảm bảo thông tin 2 chiều, kịp thời uốn nắn điều chỉnh và có cơ sở thực tiển để quyết định đúng trong chỉ đạo, quản lí, điều hành hoạt động của trường.
- Đảm bảo công khai minh bạch trong phân công, phân nhiệm. Công khai minh bạch tài chính, tài sản nhà trường theo đúng tinh thần Thông tư 09/2009/TT-BGDĐT, ngày 07 tháng 5 năm 2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở GD của hệ thống giáo dục quốc dân.
- Từ BGH, giáo viên, nhân viên chủ động xây dựng kế hoạch năm, tháng, tuần toàn diện, từng mặt của bộ phận mình. Thực hiện chính xác các số liệu thống kê, báo cáo đúng thời gian qui định.
- Thực hiện tốt Qui chế dân chủ, quy tắc ứng xử, quy chế chi tiêu nội bộ trong nhà trường.
4. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành gắn với việc đổi mới giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trong trường.
Triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ về “Chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục” gắn với cuộc vận động “Hai không” cuộc vận động “ Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học sáng tạo”. Thực hiện tốt quy định về đạo đức nhà giáo, gắn với đạo đức nghề nghiệp nhân cách nhà giáo, chống hành vi xúc phạm danh dự thân thể học sinh. Thực hiện cuộc vận động và phong trào thi đua “ xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, Xây dựng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.
Tổ chức tốt các ngày Tết, ngày kỷ niệm lớn của đất nước, tăng cường giáo dục đạo đức, lý tưởng, lối sống, ý thức rèn luyện học tập. Trong vấn đề giáo dục đạo đức quan tâm chú ý đến phần giáo dục gia đình, đưa nội dung về giáo dục giá trị đạo đức gia đình ngay từ đầu cấp học, giáo dục đạo đức kết hợp rèn luyện kĩ năng sống, ứng xử cho học sinh, “Biết chào hỏi, biết cám ơn và xin lỗi” Tổ chức nghiêm túc lễ ra trường cho HS lớp 5 đã hoàn thành chương trình tiểu học.
**IV. Nhiệm vụ cụ thể**
**1. Bồi dưỡng phẩm chất chính trị, thực hiện các cuộc vận động:**
Tuyên truyền để viên chức, giáo viên nâng cao nhận thức về mục đích, yêu cầu của Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc quán triệt Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) về tăng cường xây dựng chỉnh đốn Đảng; Ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, tiếp tục thực hiện chuyên đề năm 2018: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên”. Thực hiện nghiêm túc chỉ thị số 33/2006/CT-TTg ngày 08 tháng 9 năm 2006 của Thủ tướng Chính phủ về cuộc vận động “Hai không” với bốn nội dung.
Vận động toàn trường thực hiện tốt phong trào thi đua “Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, củng cố và nâng cao chất lượng phong trào xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Tích cực tham gia các phong trào thi đua do phòng GD&ĐT Cư Jut cùng các Ban ngành, các tổ chức đoàn thể huyện, xã tổ chức. Tiếp tục củng cố và giữ vững danh hiệu chi bộ “Trong sạch vững mạnh”. Phát động thi đua dài hạn đến cuối năm với chủ đề: “Thầy cô mẫu mực – học trò chăm ngoan”.
**2. Công tác dạy và học:**
Thực hiện dạy học theo chuẩn kiến thức - kĩ năng, chú trọng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Tập trung bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh còn hạn chế về kiến thức. Sinh hoạt tổ chuyên môn đều đặn, chú trọng giải quyết các bài khó, nội dung các phần khó dạy, nội dung lồng ghép - tích hợp các chương trình ngoại khóa. Tổ chức những chuyên đề thiết thực nâng cao chất lượng dạy học như: “Soạn giảng và trình chiếu giáo án điện tử”, “Nâng cao hiệu quả sinh hoạt Tổ chuyên môn”. Bồi dưỡng đội tuyển tham gia Hội thi viết chữ đẹp cấp tiểu học, Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường, cấp huyện. Phấn đấu nâng tỷ lệ học sinh khá giỏi, không có học sinh yếu để đảm bảo hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra.
**3. Công tác Phổ cập giáo dục tiểu học:**
Thực hiện giảng dạy có chất lượng, hạn chế tình trạng học sinh yếu kém, phấn đấu hoàn thành chương trình tiểu học 100%, không có HS bỏ học. Hoàn thành vượt chỉ tiêu năm học đề ra, để làm cơ sở vững chắc cho công tác phổ cập giáo dục tiểu học.
**4. Công tác quản lý:**
Tổ chức cho cán bộ giáo viên học tập, nắm vững các văn bản pháp quy, quy định trách nhiệm quyền hạn giáo viên, những việc cán bộ giáo viên được làm và không nên làm. Xây dựng nếp văn minh trong hội họp, lên lớp, trong giao tiếp ứng xử với cha mẹ học sinh và đồng nghiệp.
Duy trì các nề nếp tốt: nề nếp tập trung đầu giờ để lao động và kiểm tra kiến thức; nề nếp học tập sinh hoạt trên lớp; nề nếp giao thông; nề nếp giao tiếp, chào hỏi lịch sự, lễ độ của học sinh.
Kịp thời phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong công tác quản lí học sinh. Quan tâm các đối tượng học sinh, đặc biệt là học sinh có hoàn cảnh khó khăn, đối tượng chính sách.
Thực hiện tốt các chỉ thị, Nghị quyết của Đảng và Nhà nước, các văn bản chuyên môn của ngành giáo dục. Đảm bảo chế độ thông tin báo cáo, cập nhật, chính xác và đầy đủ, nộp đúng thời hạn quy định.
Sử dụng các phần mềm trong quản lí hoạt động của giáo viên và học sinh; đảm bảo thông tin thông suốt giữa nhà trường và phòng giáo dục thông qua mạng Internet. Tổ chức hội thảo, giảng dạy theo giáo án điện tử.
Lập kế hoạch và tổ chức thi đua dài hạn với chủ điểm: “Thầy cô mẫu mực – học trò chăm ngoan”.
Củng cố và phát huy hiệu quả làm việc của Tổ văn phòng, kiểm tra, đôn đốc các thành viên làm tốt vai trò nhiệm vụ bản thân. Lập dự toán thu chi ngân sách năm 2019, cân đối chi tiêu đảm bảo chính xác, tiết kiệm ngân sách để bổ sung thêm trang thiết bị dạy học.
**5. Công tác cơ sở vật chất, thiết bị - thư viện:**
Thường xuyên kiểm tra nhắc nhở việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học. Tăng cường làm thêm đồ dùng dạy học. Kiểm tra và hướng dẫn học sinh sử dụng bảo quản sách vở, dụng cụ học tập được tốt hơn.
Duy trì việc lao động tập trung 1 lần/tháng vào thời gian thích hợp để tăng cường chăm sóc bảo quản cây xanh, vệ sinh và sửa chữa nâng cấp cơ sở vật chất hiện có. Mỗi buổi học, giáo chủ nhiệm có kế hoạch hướng dẫn và cùng học sinh lớp mình làm vệ sinh, chăm sóc, tưới cây, hoa kiểng ở khu vực lớp mình phụ trách.
Tham mưu Phòng Giáo dục tăng cường thêm cho trường về trang thiết bị phục vụ cho việc dạy học theo mô hình trường học mới, có kế hoạch hỗ trợ nhà trường xây thêm phòng học và phòng bộ môn. **6. Tăng cường phòng chống dịch – kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm:**
Kiểm tra bảo đảm an toàn, vệ sinh thực phẩm, phòng tránh tai nạn lao động. Tổ chức súc miệng với dung dịch Fluoride hàng tuần. Kiểm tra nước sạch, thức ăn uống thường xuyên, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm cho học sinh. Tuyên truyền, vận động nhân dân, phụ huynh học sinh làm tốt công tác vệ sinh, phòng chống dịch bệnh trong cộng đồng.
**7. Nâng cao chất lượng các đoàn thể:**
Ban chấp hành Công đoàn tổ chức họp lệ thường xuyên. Xây dựng phương hướng nhiệm vụ năm học đạt chất lượng cao hơn.
Tạo điều kiện cho các đoàn thể có thời gian sinh hoạt đều đặn hơn.
Tổ chức các hoạt động vui chơi; ôn truyền thống, ý nghĩa các ngày lễ lớn: ngày Quốc khánh, ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22/12, ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 3/2, mừng xuân Kỷ Hợi, ngày 8/3, 26/3, giỗ Tổ Hùng Vương, 30/4, 01/5, 19/5.
**8. Xây dựng trường học thân thiện:**
Tăng cường giáo dục, bồi dưỡng phẩm chất đạo đức học sinh thông qua phong trào thi đua “Thầy cô mẫu mực – học trò chăm ngoan”. Bồi dưỡng kỹ năng sống, kỹ năng phòng chống tai nạn học đường, thực hiện tốt an toàn giao thông. Tổ chức giao lưu văn nghệ, trò chơi dân gian, thi đấu thể thao với các trường bạn.
Tổng kết đánh giá quá trình thực hiện kế hoạch xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”, xác định những tiêu chí làm được và những nội dung phải thực hiện để phấn đấu từng bước hoàn thành 5 tiêu chuẩn đã đề ra.
**9. Tăng cường quan hệ Nhà trường – gia đình – xã hội:**
Gắn kết chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ học sinh, từng bước tạo niềm tin và thiện cảm với nhân dân để có cơ sở vững chắc giúp đỡ nhà trường hoàn thành nhiệm vụ. Phối hợp tốt hơn với các đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài nhà trường; đồng thời tham mưu tích cực Đảng ủy, UBND xã Tâm Thắng vận động kinh phí làm sân chơi, bãi tập cho học sinh; có biện pháp chỉ đạo thiết thực với các ban ngành đoàn thể ở xã và các thôn hỗ trợ nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục địa phương.
**V. Tổ chức thực hiện:**
1. Báo cáo tổng kết năm học 2019-2020 và phương hướng nhiệm vụ năm học 2020-2021 trên cơ sở thực tế hoạt động và kết quả mọi mặt trong thực hiện công tác giáo dục của đơn vị và được đóng góp của tập thể Hội đồng sư phạm nhà trường, thành văn bản báo cáo kết quả, xây dựng phương hướng hoạt động chỉ đạo của chi bộ Đảng, của chính quyền và đoàn thể nhà trường.
2. Quán triệt mục đích, yêu cầu tổng kết công tác năm học 2020 – 2021 theo tinh thần văn bản chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cư Jut tới toàn thể cán bộ, viên chức và các bộ phận trong đơn vị; văn bản báo cáo tổng kết năm học được gửi các cơ quan quản lý chủ quản, chính quyền địa phương và được công khai trong toàn thể cán bộ, viên chức, học sinh và cha mẹ học sinh trong nhà trường, các tổ chức và cá nhân quan tâm đến nhà trường, đăng trên website của trường.
3. Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch năm học 2020-2021, có trách nhiệm điều phối quá trình triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học. Ban chỉ đạo kiểm tra, điều chỉnh, bổ sung kế hoạch năm học sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của trường. Cuối học kỳ I sơ kết việc thực hiện kế hoạch và định hướng nhiệm vụ cần điều chỉnh ở học kỳ II để hoàn thành nội dung phương hướng nhiệm vụ đã đề ra.
4. Cụ thế hóa phương hướng nhiệm vụ năm học 2020-2021 theo kế hoạch cần thực hiện ở từng tháng.
Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2019 - 2020 và Phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm học 2020-2021 của Trường Tiểu học Nguyễn Đình Chiểu./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***-Đảng ủy, UBND xã Tâm Thắng;-Phòng GD&ĐT;-Ban đại diện CMHS trường;-Các bộ phận trong nhà trường;Lưu: VT.  | **HIỆU TRƯỞNG**  |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |